

BÁO CÁO DẪN

**NGHIÊN CỨU KINH NGHIỆM CÁC NƯỚC VÀ ĐỀ XUẤT MÔ HÌNH
ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN PHỤC VỤ SỰ NGHIỆP
CÔNG NGHIỆP HOÁ VÀ HIỆN ĐẠI HOÁ ĐẤT NƯỚC**

PGS. PTS. Đinh Quang Báo

Hiệu trưởng trường DHSP - ĐHQG Hà Nội

Kính thưa các vị đại biểu

Kính thưa toàn thể các thành viên của Hội thảo

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Quốc gia Hà Nội đã trải qua gần 48 năm xây dựng và trưởng thành. Trong suốt chặng đường thời gian đó nhà trường đã đào tạo hàng chục ngàn giáo viên có chất lượng, hàng ngàn cán bộ khoa học, cao đẳng, trung học cho khắp mọi miền đất nước, xứng đáng được Nhà nước chọn làm trường Đại học Sư phạm trọng điểm.

Trong 48 năm qua, cùng với đội ngũ cán bộ khoa học, cán bộ quản lý dày dặn kinh nghiệm, nhà trường đã luôn có những chủ trương biện pháp cải tiến, hoàn thiện từng bước quy mô, nội dung, phương pháp đào tạo để ngày càng có điều kiện hoà nhập với cộng đồng.

Nghị quyết Trung Ương II đã chỉ rõ "*Cần phải xây dựng các trường Đại học Sư phạm trọng điểm để vừa đào tạo giáo viên, vừa nghiên cứu khoa học giáo dục đạt trình độ tiên tiến*". Để thực hiện có hiệu quả chiến lược giáo dục, đón đầu những thử thách mới của thế kỷ XXI, nhà trường sư phạm cần phải cải tiến hoàn chỉnh lại cơ cấu tổ chức, quy mô, nội dung, chương trình và phương pháp đào tạo; cần thiết phải có các quan hệ hợp tác, học hỏi kinh nghiệm của các nước tiên tiến trong khu vực và trên thế giới. Xuất phát từ nhận thức đó trong năm 1997 trường Đại học Sư phạm đã hình thành đề tài đặc biệt "*Nghiên cứu kinh nghiệm các nước và đề xuất mô hình đào tạo giáo viên phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá và hiện đại hoá đất nước*". Được sự đồng ý của Ban Giám đốc và Ban Khoa học Công nghệ Đại học Quốc gia Hà Nội đề tài đã tiến hành được hơn một năm với sự tham gia của nhiều nhà khoa học, của các cán bộ quản lý trên một số nội dung cơ bản sau:

- Nghiên cứu hệ thống giáo khoa, giáo trình, chương trình đào tạo, kế hoạch, hình thức, quy mô, nhu cầu đào tạo của các nước trong khu vực. Trên cơ sở đó đối chiếu so sánh với những điều kiện cụ thể đào tạo ở Việt Nam để đề xuất những vấn đề trong chương trình, quy mô, hình thức đào tạo ở Đại học Sư phạm từ bậc cử nhân đến

Tiến sĩ theo tinh thần đảm bảo mặt bằng đào tạo chung để tiến tới hoà nhập với cộng đồng.

- Nghiên cứu hệ thống tổ chức, quản lý các trường Đại học Sư phạm theo quy trình khép kín và quy trình liên thông, kinh nghiệm quản lý đào tạo giáo viên ở các nước trong khu vực để tìm ra quy trình tổ chức quản lý phù hợp ở trường Đại học Sư phạm.
- Nghiên cứu chế độ, quy trình tuyển sinh đầu vào đảm bảo chất lượng, các biện pháp thu hút đầu vào để tạo ra nội lực ban đầu về phía người học, tạo điều kiện thuận lợi nâng cao chất lượng, sử dụng có hiệu quả các biện pháp đào tạo.
- Nghiên cứu quy trình, biện pháp, phương pháp cải tiến, nghiên cứu triển khai thêm các mô hình đào tạo mới, mở rộng thêm một số ngành, xây dựng hệ thống trường thực hành, tăng cường rèn luyện tay nghề cho sinh viên.

Cho đến hôm nay Ban chủ nhiệm đề tài đã tập trung được tương đối đầy đủ kết quả nghiên cứu của các nhà khoa học, các nhà quản lý ở các cấp.

Để làm rõ các vấn đề trên các nhà khoa học đã nghiên cứu mục tiêu, chương trình, nội dung đào tạo, quy mô đào tạo, thời gian đào tạo ở nhiều nước trong khu vực và trên thế giới như Pháp, Anh, Đức, Áo, Hunggari, Thụy Điển, Phần Lan, Liên bang Nga, Mỹ, Canada, Cu Ba, Trung Quốc, ấn Độ, Singapo ... và nhận thấy:

1. Về tổ chức tuyển sinh và đào tạo giáo viên:

Nhiều nước trong khu vực và trên thế giới đều nhận thấy dạy học là một nghề, việc đào tạo giáo viên được coi là hạt nhân trong việc giáo dục. Việc đào tạo và bồi dưỡng giáo viên có một vị trí đặc biệt, phục vụ cho chính bản thân ngành Giáo dục - Đào tạo, có ý nghĩa sống còn đối với sự nghiệp phát triển giáo dục. Vì vậy việc tổ chức quản lý tuyển sinh để đào tạo có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Ở các nước trong khu vực và trên thế giới việc tuyển sinh làm nghề thầy giáo được thi tuyển chu đáo, có những chính sách ưu tiên đặc biệt về chế độ học phí và lương bổng. Vì vậy ngay từ đầu người học đã có ý thức tu nghiệp cho nghề để hành nghề có hiệu quả. Việc tổ chức đào tạo giáo viên trên thế giới có 3 xu hướng:

- Một số nước đào tạo giáo viên trong hệ thống các trường sư phạm nghĩa là đào tạo giáo viên có trường riêng (Trung Quốc và một số nước khác gọi là đào tạo giáo viên có định hướng). Đây là mô hình và việc đào tạo giáo viên do các Viện Sư phạm, các trường Đại học Sư phạm độc lập đảm nhận. Đây là mô hình ra đời sớm nhất đã được hầu hết các nước trên thế giới và trong khu vực áp dụng. Vì mô hình này có tính định hướng nghề nghiệp cao, được xác định ngay từ lúc học sinh bước vào thực hiện các nội dung đào tạo. Mô hình này có nhiều ưu điểm: Rõ ràng về tính khoa học, Nhà nước kiểm tra và điều chỉnh quy mô, số lượng và chất lượng đào tạo, chỉ số đào tạo, kết hợp có hiệu quả giữa các ngành khoa học cơ bản và khoa học giáo dục trong quá trình đào tạo; có điều kiện để củng cố, nâng cao nhận thức, tình cảm, nhiệm vụ,

trách nhiệm nghề nghiệp. Mặc dù vậy nhiều tác giả phân tích cho thấy: bên cạnh những ưu điểm việc thực hiện theo mô hình này cần phải tìm cách khắc phục mấy yếu điểm về mặt bằng kiến thức, nghiên cứu khoa học cơ bản, quan hệ hợp tác với các tổ chức, cơ quan khác.

- Một số nước lại đào tạo giáo viên trong các trường đại học đa ngành. Đây là mô hình đào tạo giáo viên không phải do các trường Đại học Sư phạm đảm nhận mà do những trường đại học, chủ yếu là Đại học Tổng hợp thực hiện. Mô hình này có ưu điểm thời gian dành cho học tập, nghiên cứu khoa học cơ bản nhiều hơn, kiến thức khoa học, trình độ học thuật nhìn chung sâu hơn. Tuy nhiên nhược điểm lớn nhất là khi bước vào trường, học sinh chưa được định hướng trước sẽ trở thành giáo viên mà chỉ khi hoàn thành bậc đại học, những học sinh chọn nghề sư phạm sẽ được đào tạo thêm một năm về khoa học sư phạm mới bắt đầu tu nghiệp nghề dạy học.
- Một số nước đào tạo giáo viên theo phương thức kết hợp cả hai mô hình. Ở những nước này người ta quan tâm tới xây dựng một số trường sư phạm trọng điểm ở cấp quốc gia làm nòng cốt định hướng chuẩn mực cho các loại hình đào tạo giáo viên, huy động sự tham gia đông đảo các lực lượng ngoài ngành sư phạm tham gia đào tạo giáo viên.

Các nghiên cứu cho thấy việc lựa chọn mô hình cụ thể để tổ chức đào tạo giáo viên liên quan mật thiết với tình hình kinh tế, truyền thống, kinh nghiệm thực tiễn của mỗi nước trong từng giai đoạn phát triển. Các nước đang ngày càng có những kế hoạch và biện pháp để nâng cao việc đào tạo giáo viên ở tất cả các bậc học lên trình độ cử nhân. Phương án đào tạo song song chuyên môn và nghiệp vụ từ năm thứ nhất thích hợp với khung đào tạo 4 năm được dùng phổ biến ở nhiều nước, đặc biệt là những nước có nhu cầu giáo viên cao. Phương án đào tạo giáo viên kế tiếp (đào tạo xong chuyên môn cơ bản rồi mới đào tạo nghiệp vụ, phương án này khung đào tạo dài 5-6 năm) đây là phương án tốn kém, thường ứng dụng ở một số nước kinh tế cao, nhu cầu giáo viên không cấp bách. Đào tạo giáo viên theo phương án này chỉ thấy đối với các nước tích tụ được đủ các điều kiện tiên quyết sau:

- + Có nền sản xuất công nghiệp hiện đại, nền kinh tế hàng hoá đa phương, cơ chế thị trường phát triển cao và vững chắc.
- + Giáo viên ở các cấp đạt tới trình độ chuẩn cho mỗi năm là thoả mãn với yêu cầu giáo dục, nhiệm vụ của giáo dục giáo viên là nâng cao chất lượng, đào tạo vượt chuẩn.
- + Địa vị xã hội của người thầy thực chất được đề cao, có năng lực cạnh tranh có hiệu quả với các nghề khác, có sức hấp dẫn nhiều học sinh giỏi.
- + Hệ thống luật, pháp lệnh giáo dục, giáo viên được kiện toàn, có khả năng điều tiết các mối quan hệ trong toàn bộ ngành kinh tế quốc dân.

Trên cơ sở so sánh đối chiếu giữa tổ chức đào tạo giáo viên trong khu vực và trên thế giới với Việt Nam nhiều báo cáo khẳng định:

Với tình hình kinh tế xã hội của Việt Nam hiện nay con đường tiết kiệm nhất trong đào tạo giáo viên là đào tạo trong trường Đại học Sư phạm riêng, để việc rèn luyện tâm thế sư phạm có được liên tục ngay từ năm đầu tiên khi sinh viên bước vào trường đại học. Việc đào tạo giáo viên thành trường riêng theo chuẩn mực quy định là điều cần thiết nhằm ổn định cả về số lượng và chất lượng và nâng cao được chất lượng đào tạo nghề. Để có thể đào tạo giáo viên có chất lượng cao cần phải thực hiện tốt mấy vấn đề cơ bản sau:

- + Phải chú ý coi trọng nâng cao mặt bằng kiến thức cơ bản, đặc biệt là những nội dung gắn liền với hành nghề ở phổ thông.

- + Nâng cao tính nghiệp vụ trong dạy học, tổ chức tốt và có hiệu quả hơn việc thực hành nghề thường xuyên trong 4 năm học.

- + Coi trọng vấn đề đào tạo phương pháp tự học để khi ra trường giáo viên có thể đứng vững lâu dài trên bục giảng và để họ có điều kiện tự học nâng cao trình độ.

- + Không ngừng cải tiến phương pháp giảng dạy để giảm bớt thời gian học trên lớp cho sinh viên có thời gian tự học.

2. Nội dung, chương trình đào tạo:

Nghiên cứu nội dung, chương trình đào tạo ở các nước trong khu vực và trên thế giới các báo cáo đều cho thấy:

- Trong đào tạo giáo viên ở khối khoa học sư phạm tỷ lệ khối lượng kiến thức văn hoá chung và chuyên môn chiếm khoảng 75%, rèn luyện tay nghề chiếm khoảng 25%. Tuy vậy ở một số nước khối kiến thức khoa học sư phạm nói chung chiếm tỷ lệ cao hơn (ví dụ Singapo 60%, Anh 50%, Mỹ 37%). Ở trường Đại học Sư phạm chúng ta khối kiến thức giáo dục văn hoá và chuyên môn chiếm 85,3%. Kiến thức khoa học sư phạm, thực tập sư phạm chỉ chiếm 14,7%. Như vậy, khối kiến thức khoa học sư phạm ở Đại học còn thấp hơn khoảng 10% so với các nước trong khu vực và trên thế giới. Đặc biệt trong mấy chục năm qua mặc dầu có cải tiến nội dung, phương pháp rèn luyện tay nghề nhưng hiệu quả chưa cao, sức ỳ của sinh viên còn quá lớn. Việc rèn luyện tay nghề cho sinh viên chưa thường xuyên. Một số nội dung có tính áp đặt, cách tổ chức, hình thức tập dượt nghề ít tạo ra thể chủ động cho sinh viên, chưa tạo được nhiều tình huống nghề nghiệp.

- Về số lượng nội dung các môn khoa học giáo dục trong chương trình đào tạo của thế giới và Đại học Sư phạm cũng có nhiều khác biệt. Trong 18 môn khoa học giáo dục được dạy trong cơ sở đào tạo giáo viên của thế giới thì ở trường Đại học Sư phạm chúng ta mới chỉ có 8 môn được đưa vào giảng dạy, còn 10 bộ môn như: Vệ sinh học đường, xã hội hoá giáo dục, quản lý giáo dục, đánh giá giáo dục ... rất cần cho giáo viên vẫn chưa được đề cập tới.

- Một số bộ môn nhiều nước không đưa vào đào tạo bổ sung mà Đại học Sư phạm chúng ta lại có như: Giáo dục quốc phòng, thể dục học đường.
- Trên cơ sở đó nhiều tác giả đã đề nghị chỉnh lại chương trình đào tạo cho phù hợp khoảng 80% khối kiến thức giáo dục chuyên môn, 20% kiến thức khoa học giáo dục và thực tập sư phạm.
- Cần phải khẩn trương có biện pháp hoàn chỉnh, đổi mới nội dung đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ, rèn luyện nghề để nhanh chóng hoà nhập với cộng đồng trong khu vực và trên thế giới.
- Cần phải tăng cường đào tạo và huấn luyện về khoa học giáo dục hiện đại, bổ sung thêm các nội dung đào tạo như công nghệ dạy học, kỹ thuật giáo dục hiện đại, khoa học thông tin trong giáo dục ... Một số báo cáo khoa học sau khi phân tích ưu điểm và nhược điểm của chương trình đào tạo giáo viên ở Đại học Sư phạm đã đề nghị bổ sung thêm một số môn vào chương trình giáo dục như: Lịch sử giáo dục, triết học giáo dục, quản lý giáo dục, giáo dục so sánh với quốc tế. Có như vậy chúng ta mới có điều kiện nhanh chóng hội nhập với trình độ và xu thế phát triển chung của thế giới trong đào tạo giáo viên chất lượng cao.
- Về thực tập sư phạm, một số ý kiến cho rằng nên khẩn trương cải cách cách làm truyền thống, không nên xếp thực tập sư phạm vào những năm cuối của quá trình đào tạo, nên điều chỉnh lại việc thực tập sư phạm và cho tiến hành ngay từ những năm đầu của quá trình đào tạo.

3. Về cải cách công tác quản lý lãnh đạo ở trường Đại học Sư phạm:

Một số báo cáo cũng đã đề nghị cần phải có các giải pháp cải cách hành chính, phân cấp quản lý cụ thể hơn, mở rộng quyền tự chủ, xây dựng giáo dục của trường Đại học Sư phạm như thiết kế, điều chỉnh các chuyên ngành, chiêu sinh, trừ tính sử dụng kinh phí chi tiêu có hiệu quả, sắp xếp nhân sự, phân phối tiền lương, học bổng, giao lưu đối ngoại, biên soạn giáo trình, lựa chọn tư liệu, hình thành phòng tư liệu thông tin phục vụ có hiệu quả nâng cao chất lượng đào tạo. Một số báo cáo cũng đề nghị cần phải suy nghĩ tới việc đào tạo giáo viên theo địa chỉ, theo đơn đặt hàng của địa phương có như vậy mới cân đối được đội ngũ giáo viên cả nước, tránh được sự dư thừa giả tạo.

4. Về nghiên cứu khoa học phục vụ nâng cao hiệu quả đào tạo.

Từ thực tiễn các nước trong khu vực và trên thế giới nhiều tác giả đã đi đến nhất trí quan niệm:

Muốn nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên phải thúc đẩy công tác nghiên cứu khoa học có hiệu quả. Cần phải đẩy mạnh các nghiên cứu khoa học cơ bản, coi đó là đòn bẩy xương sống trụ cột của việc nâng cao chất lượng đào tạo. Bên cạnh các nghiên cứu khoa học cơ bản cần phải chủ động hình thành những đề tài khoa học sư phạm, các đề tài tập trung vào những chủ trương, chiến lược đào tạo lớn của nhà

trường nhằm qua đó rút ra những bài học lớn góp phần nâng cao hiệu quả đào tạo. Nhà trường Đại học Sư phạm không thể thiếu vắng các triển khai nghiên cứu các vấn đề phát triển chương trình đào tạo. Một số báo cáo khoa học đi sâu vào việc đổi mới phương pháp dạy học và phương pháp học, phương pháp đánh giá kiểm tra kết quả đào tạo ở đại học, đặc biệt là ở Đại học Sư phạm coi đó là cốt lõi nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

Một số báo cáo khoa học khác còn phân tích đề cập tới hàng loạt các vấn đề về số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ khoa học hiện nay chưa cân đối giữa trẻ với già; một số ngành học có nguy cơ thiếu cán bộ cần phải có biện pháp bổ sung kịp thời; vấn đề mở mang thêm hệ đào tạo; xây dựng các phòng thí nghiệm cho nghiên cứu khoa học cơ bản, khoa học ứng dụng và khoa học sư phạm; vấn đề hợp tác khoa học, hợp tác đào tạo với các trường, các viện và hợp tác quốc tế ... Tất cả những nghiên cứu trên nhằm rút ra những bài học kinh nghiệm từ kết quả đào tạo của các nước để chất lọc những cái tinh túy nhất áp dụng cho thực tiễn Việt Nam.

Kính thưa các vị đại biểu cùng toàn thể hội thảo! Ban chủ nhiệm đề tài một lần nữa xin cảm ơn các vị đại biểu, các nhà khoa học, các cộng tác viên trong thời gian qua đã có những nghiên cứu giúp làm sáng tỏ những vấn đề trên của đề tài. Chúng tôi rất mong qua hội thảo này các nhà khoa học, các nhà quản lý có những đề xuất xác đáng trong việc xây dựng mô hình đào tạo giáo viên có chất lượng cao ở trường Đại học Sư phạm của chúng ta, đáp ứng được yêu cầu thực hiện nghị quyết Trung Ương II coi Giáo dục là quốc sách.